

THÔNG BÁO ĐIỂM NGƯỠNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG ĐẦU VÀO (ĐIỂM SÀN XÉT TUYỂN) ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2020

Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Khoa học Tự nhiên (Trường ĐHKHTN), Đại học Quốc gia Hà Nội thông báo điểm ngưỡng đảm bảo chất lượng (ĐBCL) đầu vào (điểm sàn xét tuyển) đại học chính quy năm 2020 vào các ngành/chương trình đào tạo của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên theo kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2020 như sau:

TT	Mã xét tuyển	Tên ngành	Chỉ tiêu xét theo KQ thi TN THPT	Mã tổ hợp xét tuyển	Điểm ngưỡng ĐBCL đầu vào (*)
1	QHT01	Toán học	40	A00, A01, D07, D08	19,00
2	QHT02	Toán tin	42	A00, A01, D07, D08	19,00
3	QHT90	Máy tính và khoa học thông tin*	68	A00, A01, D07, D08	21,00
4	QHT40	Máy tính và khoa học thông tin**	48	A00, A01, D07, D08	19,00
5	QHT93	Khoa học dữ liệu*	42	A00, A01, D07, D08	19,00
6	QHT03	Vật lý học	65	A00, A01, B00, C01	19,00
7	QHT04	Khoa học vật liệu	48	A00, A01, B00, C01	17,00
8	QHT05	Công nghệ kỹ thuật hạt nhân	30	A00, A01, B00, C01	17,00
9	QHT94	Kỹ thuật điện tử và tin học*	53	A00, A01, B00, C01	19,00
10	QHT06	Hoá học	47	A00, B00, D07	19,00
11	QHT41	Hoá học***	35	A00, B00, D07	17,00
12	QHT07	Công nghệ kỹ thuật hoá học	53	A00, B00, D07	21,00
13	QHT42	Công nghệ kỹ thuật hoá học**	36	A00, B00, D07	17,00
14	QHT43	Hoá dược**	65	A00, B00, D07	21,00
15	QHT08	Sinh học	67	A00, A02, B00, D08	19,00
16	QHT09	Công nghệ sinh học	67	A00, A02, B00, D08	21,00
17	QHT44	Công nghệ sinh học**	76	A00, A02, B00, D08	19,00
18	QHT10	Địa lý tự nhiên	28	A00, A01, B00, D10	17,00
19	QHT91	Khoa học thông tin địa không gian*	30	A00, A01, B00, D10	17,00
20	QHT12	Quản lý đất đai	68	A00, A01, B00, D10	19,00
21	QHT95	Quản lý phát triển đô thị và bất động sản*	38	A00, A01, B00, D10	17,00
22	QHT13	Khoa học môi trường	73	A00, A01, B00, D07	17,00
23	QHT45	Khoa học môi trường***	20	A00, A01, B00, D07	17,00
24	QHT15	Công nghệ kỹ thuật môi trường	56	A00, A01, B00, D07	17,00
25	QHT46	Công nghệ kỹ thuật môi trường**	20	A00, A01, B00, D07	17,00
26	QHT96	Khoa học và công nghệ thực phẩm*	46	A00, A01, B00, D07	19,00
27	QHT16	Khí tượng và khí hậu học	46	A00, A01, B00, D07	17,00
28	QHT17	Hải dương học	30	A00, A01, B00, D07	17,00
29	QHT92	Tài nguyên và môi trường nước*	30	A00, A01, B00, D07	17,00
30	QHT18	Địa chất học	30	A00, A01, B00, D07	17,00

TT	Mã xét tuyển	Tên ngành	Chỉ tiêu xét theo KQ thi TN THPT	Mã tổ hợp xét tuyển	Điểm ngưỡng ĐBCL đầu vào (*)
31	QHT20	Quản lý tài nguyên và môi trường	48	A00, A01, B00, D07	17,00
32	QHT97	Công nghệ quan trắc và giám sát tài nguyên môi trường*	40	A00, A01, B00, D07	17,00
Tổng cộng:			1.485		

Ghi chú:

Các môn trong mã tổ hợp xét tuyển vào Trường ĐHKHTN, năm 2020		
A00: Toán, Vật lí, Hóa học	B00: Toán, Hóa học, Sinh học	D08: Toán, Sinh học, Tiếng Anh
A01: Toán, Vật lí, Tiếng Anh	C01: Ngữ văn, Toán, Vật lí	D10: Toán, Địa lí, Tiếng Anh
A02: Toán, Vật lí, Sinh học	D07: Toán, Hóa học, Tiếng Anh	

(*) **Điểm ngưỡng ĐBCL đầu vào:** là tổng điểm của 3 bài thi (theo tổ hợp tương ứng) cộng với điểm ưu tiên theo khu vực, đối tượng (nếu có) và áp dụng cho tất cả các tổ hợp của ngành ĐKXT.

(-) * Chương trình đào tạo thí điểm.

(-) ** Chương trình đào tạo chất lượng cao theo đề án với học phí tương ứng với chất lượng đào tạo. Thí sinh đăng ký xét tuyển cần đáp ứng điều kiện về trình độ Tiếng Anh: điểm thi môn Tiếng Anh kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2020 đạt từ 4,0 trở lên (theo thang điểm 10) hoặc một trong các chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế được công nhận qui đổi theo Quy chế xét tuyển;

(-) *** Chương trình đào tạo tiên tiến. Thí sinh đăng ký xét tuyển cần đáp ứng điều kiện về trình độ Tiếng Anh: điểm thi môn Tiếng Anh kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2020 đạt từ 4,0 trở lên (theo thang điểm 10) hoặc một trong các chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế được công nhận qui đổi theo Quy chế xét tuyển;

(-) Chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp của một ngành/nhóm ngành hoặc chương trình đào tạo: bằng nhau cho tất cả các tổ hợp môn xét tuyển. Do đó thí sinh chỉ cần đăng ký một tổ hợp môn xét tuyển có kết quả thi cao nhất.

(-) Tiêu chí phụ khi xét tuyển theo kết quả của kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2020 của từng chương trình đào tạo: Trong trường hợp số thí sinh đạt ngưỡng điểm trúng tuyển vượt quá chỉ tiêu của ngành/nhóm ngành và chương trình đào tạo, các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách sẽ được xét trúng tuyển theo điều kiện phụ: tổng điểm ba môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển (không nhân hệ số và chưa làm tròn); nếu vẫn còn vượt chỉ tiêu thì ưu tiên thí sinh có nguyện vọng cao hơn.

Mọi thông tin chi tiết, thí sinh liên hệ: Phòng Đào tạo, Trường ĐHKHTN, 334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội. Điện thoại: 024 35579076; 024 38585279; hotline: 0967867334; website: <http://hus.vnu.edu.vn>, Email: tuvantuyensinh@hus.edu.vn; Fanpage: [fb.com/VNUHUSFanpage](https://www.facebook.com/VNUHUSFanpage)